

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
QUẬN 12-HUYỆN HÓC MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4354/CCTKVQ12HM-TTHT

Quận 12, ngày 01 tháng 6 năm 2022

V/v: Gia hạn nộp thuế GTGT,
thuế TNDN, thuế TNCN và tiền
thuê đất trong năm 2022

Kính gửi: - Thường trực Ủy ban nhân dân Quận 12
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn

Căn cứ Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

Nhằm đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế được hưởng các chính sách ưu đãi, Chi cục Thuế khu vực Quận 12-huyện Hóc Môn gửi đến Thường trực UBND Quận 12 và Thường trực UBND Huyện Hóc Môn một số nội dung về việc gia hạn thời hạn nộp tiền thuế và tiền thuê đất của năm 2022 tại Nghị định số 34/2022/NĐ-CP như sau:

I. Đăng ký trên nội dung Website của UBND Quận 12; UBND huyện Hóc Môn

- Thời gian thực hiện: **Từ ngày 06/06/2022 đến ngày 12/06/2022**, tại trang tin tức sự kiện, mục kinh tế - xã hội.

- Nội dung tuyên truyền: Tại Điều 1; Điều 3 và Điều 4 Nghị định số 34/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc gia hạn thời hạn nộp tiền thuế và tiền thuê đất của năm 2022. Theo đó Nghị định quy định về loại thuế, đối tượng, thời gian được gia hạn; hồ sơ đề nghị, cụ thể như sau:

1. Loại thuế được gia hạn:

Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất năm 2022.

2. Đối tượng được gia hạn:

2.1. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế sau:

a) Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

b) Sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và

tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;

c) Xây dựng;

d) Hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc;

đ) Khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng);

e) Sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị;

g) Thoát nước và xử lý nước thải.

2.2. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế sau:

a) Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản;

b) Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

c) Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim;

d) Hoạt động phát thanh, truyền hình; lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; hoạt động dịch vụ thông tin;

đ) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

2.3. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.

2.4. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.5. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Danh mục ngành kinh tế nêu tại 2.1 và 2.2 được xác định theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

3. Thời gian được gia hạn:

3.1. Đối với thuế giá trị gia tăng (trừ thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu)

Thời gian gia hạn là 06 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2022 và quý I năm 2022.

Thời gian gia hạn là 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 6 năm 2022 và quý II năm 2022.

Thời gian gia hạn là 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2022.

Thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2022.

Thời gian gia hạn tại điểm này được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Các doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp Tờ khai thuế giá trị gia tăng tháng, quý theo quy định của pháp luật hiện hành, nhưng chưa phải nộp số thuế giá trị gia tăng phải nộp phát sinh trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng đã kê khai.

3.2. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý I, quý II kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3.3. Đối với thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2022 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chậm nhất đến ngày 30 tháng 12 năm 2022.

3.4. Đối với tiền thuê đất

Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với **50% số tiền thuê** đất phát sinh phải nộp năm 2022 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 3 của Nghị định này đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2022.

4. Hồ sơ đề nghị:

- Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Thời hạn nộp hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 30/09/2022.

Để biết thêm thông tin về chính sách hỗ trợ của Nghị định này, người nộp thuế vui lòng liên hệ Chi cục Thuế khu vực Quận 12-H.Hóc Môn, số điện thoại: (028) 38917431.

II. Đăng ký trên Đài Truyền thanh của UBND Quận 12, UBND huyện Hóc Môn

- Thời gian thực hiện: Vào các buổi sáng hàng ngày, từ ngày 06/06/2022 đến ngày 12/06/2022 trên địa bàn Quận 12, huyện Hóc Môn.
- Nội dung tuyên truyền: Thực hiện theo mục I nội dung nêu trên.

Có thể thấy, thời gian qua Chính phủ cơ bản cũng đã ban hành nhiều chính sách, đặc biệt là các giải pháp về thuế, để cùng người nộp thuế vượt qua khó khăn chung do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, Chi cục Thuế khu vực Quận 12-huyện Hóc Môn kính đề nghị Thường trực UBND Quận 12, Thường trực UBND huyện Hóc Môn thuận chủ trương chỉ đạo Phòng Tin học, Đài Truyền thanh thực hiện nội dung tuyên truyền về chính sách gia hạn nộp tiền thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Các Đội Kiểm tra thuế, đội thuế LPX;
 - Đội Trước bạ và thu khác;
 - Lưu: VT, TTHT.
- ID: 570284

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Trần Việt Thắng